

Bản án số: 70 /2024/HSST

Ngày: 17-04-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thức.

2. Bà Trần Quang Cảnh.

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Hồ Thị Yến Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Không Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 55/2024/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao T; sinh năm 1994 (nam) ; tại: Bến Tre; thường trú: 463B1/8 khu phố 6, phường Phú K, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: phòng trọ số 002 nhà số 192/52/8 đường Phú Thọ H, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh ; tôn giáo: Không; học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Anh D và bà: Cao Kim H; chưa có vợ con.

Nhân thân bị can: Từ nhỏ sống cùng gia đình, học đến lớp 10 thì nghỉ học phụ giúp gia đình. Năm 2017, chuyển đến sinh sống và làm việc tại nhiều nơi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiền án: Không.

Tiền sự: ngày 12/4/2021, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 17 tháng, chấp hành xong ngày 16/6/2022.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 13/10/2023.(Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B (vắng mặt)

Địa chỉ 355 Phan Huy I, Phường 14, quận Gò V, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, thông qua bạn bè ngoài xã hội, Nguyễn Cao T đã đến khu vực Công viên Phú Lâm, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, để mua ma túy khay của người đàn ông không rõ lai lịch với giá 7.000.000 đồng. Sau đó, T mang ma túy về cất giấu tại phòng trọ số 002, nhà số 192/52/8 đường Phú Thọ H, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú, để sử dụng cho bản thân.

Ngày 13/10/2023, T đổ một phần ma túy khay ra 01 gói nylon khác và giấu gói ma túy vào nhãn chai nước suối hiệu AQUAFINA và để chai nước suối ở бага xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 83C1-503.46. Đến khoảng 17 giờ 20 phút, cùng ngày, Nguyễn Cao T điều khiển xe gắn máy đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi đi đến trước nhà số 192/64/14 đường Phú Thọ H, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú thì bị Công an phường Phú Thọ H, kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Phú kiểm tra hành chính phát hiện, T đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (m1) trong nhãn chai nước suối AQUAFINA để ở бага xe gắn máy nên đưa về trụ sở Công an phường Phú Thọ H làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Cao T tại phòng trọ số 002, nhà số 192/52/8 đường Phú Thọ H, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m2) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Cao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Bản kết luận giám định số 11497/KL-KTHS, ngày 20/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,5585g (sáu phẩy năm năm tám năm gam), loại Ketamine;

Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4647g (một phẩy bốn sáu bốn bảy gam), loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong số 2245/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ Nguyễn Hải Tiên, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Cao T.

- 01 (một) chai nước suối AQUAFINA.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max, màu vàng, số IMEI: 354106777819027, Nguyễn Cao T, sử dụng để liên lạc cá nhân.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu giữ của Nguyễn Cao T.

- 01 xe gắn máy hiệu Airblade biển số: 83C1-503.46. Có số khung: RLHJF6326KZ018052, số máy: JF63E-2414513,

Qua xác minh biển số xe gắn máy trên do ông Thạch U có hộ khẩu thường trú tại ấp An Thành, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ

sở hữu. Tiến hành xác minh tại địa phương hiện anh Thạch U không có mặt tại địa phương.

Làm việc với anh Thạch O, ngụ tại ấp Mỹ Yên, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng là con ông Thạch U được biết, xe gắn máy trên anh O mua và nhờ ông Thạch U đứng tên chủ sở hữu, đến ngày 06/4/2023, do cần tiền nên anh O đã đem xe gắn máy trên đến Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B tại địa chỉ 355 Phan Huy I, Phường 14, quận Gò Vấp để cầm cố, vay số tiền 25.000.000 đồng, sau đó, anh O không đến chuộc xe. Xác minh tại Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B, ông Bùi Nguyên C cho biết là đã bán cho bị cáo Nguyễn Cao T, ông không có yêu cầu gì. Hiện anh O không có yêu cầu gì đối với xe gắn máy trên. Qua làm việc T khai mua của người khác nhưng chưa làm sang tên .

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSQ.TP ngày 15 tháng 03 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Cao T thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 13/10/2023, Nguyễn Cao T có hành vi tàng trữ trái phép 8,0232 g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine tại trước nhà 192/64/14 đường Phú Thọ H, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú thì bị bắt.

Kết luận giám định số 11497/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1 Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6.5585g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.4647g, loại Methamphetamine.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Cao T, do T không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng.

- 01 (một) gói niêm phong số 2245/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ Nguyễn Hải Tiền, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Cao T. Xét là vật chứng không được phép lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chai nước suối AQUAFINA. Xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max, màu vàng, số IMEI: 354106777819027, Nguyễn Cao T, sử dụng để liên lạc cá nhân. Xét trả lại cho bị cáo T.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu giữ của Nguyễn Cao T. Xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu Airblade biển số: 83C1-503.46 có số khung: RLHJF6326KZ018052, số máy: JF63E-2414513. Làm việc với anh Thạch O, ngụ tại ấp Mỹ Yên, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng là con ông ông Thạch U được biết, xe gắn máy trên anh O mua và nhờ ông Thạch U đứng tên chủ sở hữu, đến ngày 06/4/2023, do cần tiền nên anh O đã đem xe gắn máy trên đến Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B tại địa chỉ 355 Phan Huy I, Phường 14, quận Gò V để cầm cố, vay số tiền 25.000.000 đồng, sau đó, anh O không đến chuộc xe. Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B ông Bùi Nguyên C cho biết là đã bán cho bị cáo Nguyễn Cao T ông không có yêu cầu gì. Hiện anh O không có yêu cầu gì đối với xe gắn máy trên. Qua làm việc T khai mua của người khác nhưng chưa làm sang tên. Bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội tuy nhiên chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp do bị cáo chưa sang tên khi mua. Xét nên cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên trong vòng 6 tháng, hết thời hạn trên nếu không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận, thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Cửa tiệm cầm đồ Đại Gia B tại địa chỉ 355 Phan Huy I, Phường 14, quận Gò V, Tp. Hồ Chí Minh không có yêu cầu gì nên không xét thêm.

[6] Án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/10/2023.

[2] Áp dụng khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong số 2245/23 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ Nguyễn Hải Tiên, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Cao T..

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Cao T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro max, màu vàng, số IMEI: 354106777819027.

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp 01 xe gắn máy hiệu Airblade biển số: 83C1-503.46. Có số khung: RLHJF6326KZ018052, số máy: JF63E-2414513 trong vòng 6 tháng, quá thời hạn 6 tháng mà không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công chiếc xe nêu trên.

Theo phiếu nhập kho vật chứng số 55/PNK ngày 01/03/2024 kho vật chứng Công an quận Tân Phú)

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Cao T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (2)
- Sở Tư pháp TPHCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thị hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
- Thị hành án hình sự; (2)
- Lưu, hồ sơ. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ

